TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 24 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 326/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn x, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Trần Văn C**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn x, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng chính sách xã hội V

Trụ sở: Số xxx phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh C, chức vụ: Giám đốc PGD Ngân hàng chính sách xã hội huyện L, tỉnh Lâm Đồng theo quyết định ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội V.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 60, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 107 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

Căn cứ văn bản trình bày ý kiến số 08/NHCS ngày 16/01/2019 của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các con là Trần Kim Ngọc H, sinh ngày 04/11/2005 và Trần Duy B, sinh ngày 13/9/2007 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Trần Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho cả 02 cháu là 1.500.000đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/01/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về nợ chung: Chị H và anh C mỗi người có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội huyện L, tỉnh Lâm Đồng số tiền gốc là 10.000.000đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc phải trả theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Về án phí: Chị Nguyễn Thanh H tự nguyện nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với số nợ phải trả cho Ngân hàng. Cộng chung là 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000845 ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Anh Trần Văn C nhận chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về số nợ phải trả cho Ngân hàng.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp UBND xã G;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thuý